TRƯỜNG CAO ĐẲNG
CÔNG NGHIỆP BẮC NINH
Số: 08/TKB-CĐCN

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
1	BTSCOTO K42B1 (Lớp 12A12)		Văn hóa			105					105		105	105				105		
1	BTSCOTO K42B1 (Lớp 12A12)	T/Long	MĐ 26	Thực tập tại cơ sở sản xuất	8			TT	TT	TT										Từ ngày 03/9/2026 đến hết ngày 30/11/2026
2	BTSCOTO K42B2 (Lớp 12A13)		Văn hóa			106					106		106	106				106		
2	BTSCOTO K42B2 (Lớp 12A13)	T/Tiến	MĐ 26	Thực tập tại cơ sở sản xuất	8			TT	TT	TT										Từ ngày 03/9/2026 đến hết ngày 30/11/2026
3	BTSCOTO K43B1 (Lớp 11A12)		Văn hóa						206	206						206	206			
3	BTSCOTO K43B1 (Lớp 11A12)	T/K.Quang	MĐ 21	Bảo trì, sửa chữa trang bị điện ô tô	6			X/ĐC (ODA) - S						X/OTO (T2.4-D) - S	X/OTO (T2.4-D) - S					
4	BTSCOTO K43B2 (Lớp 11A13)		Văn hóa						207	207						207	207			
4	BTSCOTO K43B2 (Lớp 11A13)	T/Tùng	MĐ 20	BT&SC HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU ĐỘNG CƠ DIESEL	6	X/OTO (T1-D) - S		X/OTO (T1-D) - S					X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S						
5	BT&SCOTO-K44B (Lớp 10A21, 10A22)		Văn hóa					108 305-C	305-C 306-C	305-C 306-C	101 108				108 305-C	305-C 306-C	305-C 306-C	101 108		
5	BT&SCOTO-K44B (Lớp 10A21, 10A22)	T/Tiến	MH 11	Vẽ kỹ thuật cơ khí	5	X/OTO (T2.4-D) - S							X/OTO (T2.4-D) - S							
6	CNOT01-K44B (Lớp 10A19)		Văn hóa					102	305-C		306-C			208-C	102	305-C		306-C		
6	CNOT01-K44B (Lớp 10A19)	T/K.Quang	MH 08	Kỹ thuật điện - điện tử	5	X/ĐC (ODA) - S														
6	CNOT01-K44B (Lớp 10A19)	T/K.Quang	MH 08	Thi kết thúc môn	2												X/ĐC (ODA) - S			Kỹ thuật điện - điện tử
6	CNOT01-K44B (Lớp 10A19)	T/Hiệu	MH 11	Vẽ kỹ thuật cơ khí	5					X/ĐC (ODA) - S			X/ĐC (ODA) - S							
7	CGKL CĐ-K15A1 (CLC)	T/Thiết	MD10	Chế tạo các chi tiết bằng lập trình CAD/CAM	8	TT CAD/CAM/ CNC-C									TT CAD/CAM/ CNC-C	TT CAD/CAM/ CNC-C	TT CAD/CAM/ CNC-C			
7	CGKL CĐ-K15A1 (CLC)	T/Tấn	MD10	Chế tạo các chi tiết bằng lập trình CAD/CAM	8			TT CAD/CAM/ CNC-C	TT CAD/CAM/ CNC-C	TT CAD/CAM/ CNC-C			TT CAD/CAM/ CNC-C	TT CAD/CAM/ CNC-C						
8	CGKL CĐ-K15A2	K.CNCK	MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp, MĐ 29(90h)	8															Từ 26/08/2026 đến 25/11/2026
8	CGKL CĐ-K15A2	T/Tấn	MĐ 27	Tiện CNC	8										X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C	X/CNC (ODA) - C			
8	CGKL CĐ-K15A2	K.CNCK		Đồ án tốt nghiệp	8				ĐATN	ĐATN			ĐATN	ĐATN						
9	CGKL CĐ-K16A1	T/Hải	MH 06	Tiếng anh	5	308-S									308-S	X/TIỆN (ODA) - S				Ghép ĐTCN CĐ-K16A3
9	CGKL CĐ-K16A1	T/Ba	MD05	Cắt gọt kim loại CNC 1: Lập trình, điều khiển và bảo dưỡng các máy công cụ CNC	8			X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S			X/CNC (ODA) - S	X/CNC (ODA) - S						
9	CGKL CĐ-K16A1	T/Ba	MD05	Thi kết thúc môn	4												X/CNC (ODA) - S			Cắt gọt kim loại CNC 1: Lập trình, điều khiển và bảo dưỡng các máy công cụ CNC
10	CGKL CĐ-K16A2	K.CNCK		Thực tập tốt nghiệp																Từ 28/09/2026 đến 26/12/2026
11	CGKL CĐ-K17A1 (Lớp CLC)	T/V.Hưng	MD01	Chế tạo các chi tiết, cụm chi tiết bằng dụng cụ cầm tay và bằng máy	8				X/Nguội (D) - S	X/Nguội (D) - S						X/Nguội (D) - S	X/Nguội (D) - S			
11	CGKL CĐ-K17A1 (Lớp CLC)	T/H.Thiết	MD02	Gia công các chi tiết trên máy công cụ vạn năng	8	P.LT (ODA) - S		P.LT (ODA) - S					P.LT (ODA) - S	P.LT (ODA) - S	P.LT (ODA) - S					
12	CGKL CĐ-K17A2	C/Thu	MĐ 15	Điện kỹ thuật	6			X/CĐT 2 (ODA) - S		X/CĐT 2 (ODA) - S			X/CĐT 2 (ODA) - S							
12	CGKL CĐ-K17A2	T/Sơn	MĐ 14	Sử dụng dụng cụ cầm tay	6											X/Nguội (D) - C	X/Nguội (D) - C			
12	CGKL CĐ-K17A2	T/Đ.Dũng	MH 10	Dung sai và Đo lường kỹ thuật	5	P.TH ROBOT (ODA) - S			P.TH ROBOT (ODA) - S					P.TH ROBOT (ODA) - S	P.TH ROBOT (ODA) - S					
13	CGKL K42B (Lớp 12A14+ 12A15)		Văn hóa			206, 207					206, 207		206, 207	206, 207				206, 207		
13	CGKL K42B (Lớp 12A14+ 12A15)	T/Hoàn	MĐ 20	Phay đa giác và bánh răng trụ	8				X/PHAY (ODA) - C							X/PHAY (ODA) - C	X/PHAY (ODA) - C			
13	CGKL K42B (Lớp 12A14+ 12A15)	T/Hải	MH 06	Tiếng anh	5															
14	CGKL01-K43B (Lớp 11A10)		Văn hóa						105	105						105	105			
14	CGKL01-K43B (Lớp 11A10)	T/Tấn	MĐ 19	Thi kết thúc môn	4	P.TKCK 1 (ODA) - C														Tiện CNC
14	CGKL01-K43B (Lớp 11A10)	T/Thiết	MĐ 20	Phay CNC	6			P.TKCK 1 (ODA) - S					P.TKCK 1 (ODA) - S	P.TKCK 1 (ODA) - S						
15	CGKL01-K44B (Lớp 10A20)		Văn hóa			208-C		103	305-S		305-C		208-C		103	305-S		305-C		
15	CGKL01-K44B (Lớp 10A20)	T/Hoàn	MH 09	Vật liệu cơ khí	5					P.LT (ODA) - S				X/TIỆN (ODA) - S						
15	CGKL01-K44B (Lớp 10A20)	T/N.Trung	MH 06	Tiếng anh	5											307-C				
16	CN CTM CĐ-K15	K.CNCK		Thực tập tốt nghiệp 2																Từ 24/8/2026 đến hết ngày 23/11/2026
16	CN CTM CĐ-K15	T/Thực	MĐ 28	Gia công tia lửa điện và gia công mài	8				TT CAD/CAM/ CNC-S	TT CAD/CAM/ CNC-S			TT CAD/CAM/ CNC-S		TT CAD/CAM/ CNC-S	TT CAD/CAM/ CNC-S	TT CAD/CAM/ CNC-S			
16	CN CTM CĐ-K15	K.CNCK	MĐ 33	Đồ án tốt nghiệp				ĐATN						ĐATN						
17	CN CTM CĐ-K16	K.CNCK	MĐ 27	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 12/10/2026 đến hết ngày 12/01/2027

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
18	CN CTM CĐ-K17	C/Ngọc	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4				X/CĐT 2 (ODA) - S											Điện kỹ thuật
18	CN CTM CĐ-K17	T/Ba	MH 09	Vật liệu cơ khí	5										P.LT (ODA) - C	P.LT (ODA) - C				
18	CN CTM CĐ-K17	T/Đ.Dũng	MH 11	Cơ kỹ thuật	5								X/PHAY (ODA) - S				X/PHAY (ODA) - S			
18	CN CTM CĐ-K17	T/Thực	MH 10	Dung sai và Đo lường kỹ thuật	5	TT CAD/CAM/ CNC-S		TT CAD/CAM/ CNC-S						TT CAD/CAM/ CNC-S						
19	CNOT CĐ-K15A1	T/Hiệp	MĐ 33	Thực hành chẩn đoán và sửa chữa ô tô	8					X/OTO (T2.2-D) - C					X/OTO (T2.2-D) - S	X/OTO (T2.2-D) - S				
19	CNOT CĐ-K15A1	K.CNOT	MĐ 35	Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN		ĐATN	ĐATN				ĐATN	ĐATN			ĐATN			
20	CNOT CĐ-K15A2	T/V.Hạnh	MĐ 33	Thực hành chẩn đoán và sửa chữa ô tô	8				X/ĐC (ODA) - S						X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S				
20	CNOT CĐ-K15A2	K.CNOT	MĐ 35	Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN		ĐATN		ĐATN			ĐATN	ĐATN			ĐATN			
21	CNOT CĐ-K16A1	T/Hiệu	MĐ 07	Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên	6	X/ĐC (ODA) - S		X/ĐC (ODA) - S						X/ĐC (ODA) - S						
21	CNOT CĐ-K16A1	T/Hiệu	MĐ 07	Thi kết thúc môn	6												X/ĐC (ODA) - S			Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên
21	CNOT CĐ-K16A1	T/Hùng	MĐ 23	BD VA SC HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU Đ/CO DIESEL	6				X/OTO (T2.1-D) - S	X/OTO (T2.1-D) - S			X/OTO (T2.1-D) - S		X/OTO (T2.1-D) - S	X/OTO (T2.1-D) - S				
22	CNOT CĐ-K16A2	K.CNOT	MĐ 31	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 08/9/2026 đến hết ngày 09/01/2027
23	CNOT CĐ-K16A3	T/K.Quang	MĐ 23	BD VA SC HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU Đ/CO DIESEL	6				X/OTO (T2.4-D) - S	X/OTO (T2.4-D) - S			X/OTO (T2.4-D) - S			X/OTO (T2.4-D) - S				
23	CNOT CĐ-K16A3	T/Phước	MĐ 07	Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên	6	X/ĐC (ODA) - S		X/ĐC (ODA) - S									X/ĐC (ODA) - S			
23	CNOT CĐ-K16A3	T/Long	MĐ 24	BD VA SC trang bị điện ô tô	6									X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S					
25	CNOT CĐ-K17A1	T/Tùng	MH 18	Kỹ thuật chung về ô tô và công nghệ sửa chữa	5				X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - C					X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - S	X/OTO (T1-D) - C			
25	CNOT CĐ-K17A1	T/V.Hạnh	MH 11	Dung sai và Đo lường kỹ thuật	5	X/ĐC (ODA) - S		X/ĐC (ODA) - S					X/ĐC (ODA) - S	X/ĐC (ODA) - S						
26	CNOT CĐ-K17A2	T/Long	MH 10	Vật liệu cơ khí	5	X/OTO (T2.3-D) - S														
26	CNOT CĐ-K17A2	T/Long	MH 10	Thi kết thúc môn	2								X/OTO (T2.3-D) - S							Vật liệu cơ khí
26	CNOT CĐ-K17A2	T/Hoàng	MH 09	Cơ kỹ thuật	5			X/OTO (T2.4-D) - S												
26	CNOT CĐ-K17A2	T/Hoàng	MH 09	Thi kết thúc môn	2										X/OTO (T2.4-D) - S					Cơ kỹ thuật
26	CNOT CĐ-K17A2	T/Hiệu	MH 11	Dung sai và Đo lường kỹ thuật	5				X/ĐC (ODA) - S							X/ĐC (ODA) - S				
26	CNOT CĐ-K17A2	T/Hoàng	MH 12	Vẽ kỹ thuật cơ khí	5					X/OTO (T2.4-D) - S				X/OTO (T2.4-D) - S			X/OTO (T2.4-D) - S			
27	CNOT CĐ-K17A3	T/Tiến	MH 10	Vật liệu cơ khí	5										X/OTO (T2.4-D) - S	X/OTO (T2.4-D) - S				
27	CNOT CĐ-K17A3	T/V.Hạnh	MH 11	Thi kết thúc môn	2					X/ĐC (ODA) - C										Dung sai và Đo lường kỹ thuật
27	CNOT CĐ-K17A3	T/Hiệp	MH 12	Vẽ kỹ thuật cơ khí	5	X/OTO (T2.5-D) - S		X/OTO (T2.5-D) - S	X/OTO (T2.5-D) - S				X/OTO (T2.5-D) - S	X/OTO (T2.5-D) - S			X/OTO (T2.5-D) - C			
28	CNOT CĐ-K17A4	T/Hiệp	MH 11	Thi kết thúc môn	2	X/OTO (T2.3-D) - C														Dung sai và Đo lường kỹ thuật
28	CNOT CĐ-K17A4	T/Hoàng	MH 09	Thi kết thúc môn	2				X/OTO (T2.3-D) - C											Cơ kỹ thuật
28	CNOT CĐ-K17A4	T/Tiến	MH 12	Vẽ kỹ thuật cơ khí	5					X/OTO (T2.4-D) - S				X/OTO (T2.4-D) - S						
28	CNOT CĐ-K17A4	T/Hiệu	MH 13	Công nghệ khí nén - thủy lực ứng dụng	5										X/ĐC (ODA) - S					
28	CNOT CĐ-K17A4	T/Long	MH 14	An toàn vệ sinh lao động	5											X/OTO (T2.3-D) - S	X/OTO (T2.3-D) - S			
29	CNTT CĐ-K15	T/Quang	MĐ 19	Thiết kế đa phương tiện	8				203-S	203-S					203-S		203-S			
29	CNTT CĐ-K15	T/Đăng	MH 24	Quản lý dự án CNTT	5	204-S							302-C	302-C						
29	CNTT CĐ-K15	C/Xuân	MĐ 22	Lập trình Android	8			203-C								203-C				
30	CNTT CĐ-K16A1	K.KH-KT-CNTT	MĐ 26	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 08/9/2026 đến hết ngày 07/12/2026
31	CNTT CĐ-K16A2	K.KH-KT-CNTT	MĐ 26	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 08/9/2026 đến hết ngày 07/12/2026
32	CNTT CĐ-K17A1	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5			307-S		307-S				307-S						
32	CNTT CĐ-K17A1	C/Xuân	MH 05	Tin học	5				203-C				203-C							
32	CNTT CĐ-K17A1	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5	305-S									305-S					
32	CNTT CĐ-K17A1	T/Lương	MH09	Mạng máy tính	5											204-C	204-C			
33	CNTT CĐ-K17A2	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4										TTVH-C					
33	CNTT CĐ-K17A2	C/Xuân	MH 05	Tin học	5					203-C							203-C			
33	CNTT CĐ-K17A2	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5				306-S					Hội trường B-C						

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
33	CNTT CĐ-K17A2	T/Lương	MH09	Mạng máy tính	5			207-C					204-C							
34	CNTT K42B1 (Lớp 12A14)		Văn hóa			206					206		206	206				206		
34	CNTT K42B1 (Lớp 12A14)	T/Đăng	MĐ 14	Thiết kế và xây dựng hệ thống mạng	8			205-C	302-C						302-C	205-C				
35	CNTT K42B2 (Lớp 12A15)		Văn hóa			207					207		207	207				207		
35	CNTT K42B2 (Lớp 12A15)	C/Lợi	MĐ 16	Quản trị CSDL với SQL sever	8				204-S	204-S					204-S	204-S				
35	CNTT K42B2 (Lớp 12A15)	C/H.Vân	MĐ 12	Lắp ráp bảo trì máy tính	8			205-S									205-C			
36	CNTT01-K43B1 (Lớp 11A7+11A8)		Văn hóa						102, 103	102, 103						102, 103	102, 104			
36	CNTT01-K43B1 (Lớp 11A7+11A8)	T/Dự	MĐ13	Lắp ráp, bảo trì và bảo dưỡng thiết bị văn phòng	6	205-C									106-S					
36	CNTT01-K43B1 (Lớp 11A7+11A8)	C/Lợi	MH16	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	5			306-S					208-S							Ghép - CNTT01-K43B2
37	CNTT01-K43B2 (Lớp 11A14)		Văn hóa						208	208						208	208			
37	CNTT01-K43B2 (Lớp 11A14)	T/Dự	MĐ13	Lắp ráp, bảo trì và bảo dưỡng thiết bị văn phòng	6															
37	CNTT01-K43B2 (Lớp 11A14)	C/Xuân	MĐ 12	Lập trình C++	6	203-C								203-C	203-C					
37	CNTT01-K43B2 (Lớp 11A14)	C/Lợi	MH16	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	5			306-S					208-S							Ghép - CNTT01-K43B1
38	CNTT01-K44B1 (Lớp 10A15)		Văn hóa					208	308		P.TV-T4-S				208	308		P.TV-T4-S		
38	CNTT01-K44B1 (Lớp 10A15)	T/Dự	MH08	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30								305-C							Cấu trúc máy tính - Ghép CNTT K44B2
38	CNTT01-K44B1 (Lớp 10A15)	T/Quang	MH08	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30								305-C							Cấu trúc máy tính - Ghép CNTT K44B2
38	CNTT01-K44B1 (Lớp 10A15)	C/Lợi	MH 09	Mạng máy tính	5	208-S								208-S						Ghép CNTT K44B2
39	CNTT01-K44B2 (Lớp 10A15)		Văn hóa					208	308		P.TV-T4-S				208	308		P.TV-T4-S		
39	CNTT01-K44B2 (Lớp 10A15)	T/Dự	MH08	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30								305-C							Cấu trúc máy tính - Ghép CNTT K44B1
39	CNTT01-K44B2 (Lớp 10A15)	T/Quang	MH08	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30								305-C							Cấu trúc máy tính - Ghép CNTT K44B1
39	CNTT01-K44B2 (Lớp 10A15)	C/Lợi	MH 09	Mạng máy tính	5	208-S								208-S						Ghép CNTT K44B1
39	Cơ điện tử CĐ-K15A1	K.CNCK		Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 05/10/2026 đến hết ngày 31/12/2026
40	Cơ điện tử CĐ-K15A2	K.CNCK	MĐ 31	Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN		ĐATN		ĐATN			ĐATN		ĐATN	ĐATN	ĐATN			
40	Cơ điện tử CĐ-K15A2	T/D.Anh	MH 05	Tin học	5				Trực tuyến					302-S						
41	Cơ điện tử CĐ-K16A1	Trung tâm đào tạo Công ty Goertek	MĐ 25	Gia công trên máy CNC	6	Goertek	Goertek	Goertek	Goertek	Goertek			Goertek	Goertek	Goertek	Goertek	Goertek			
42	Cơ điện tử CĐ-K16A2	K.CNCK		Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 25/9/2026 đến hết ngày 25/12/2026
43	Cơ điện tử CĐ-K16A3	K.CNCK		Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 25/9/2026 đến hết ngày 25/12/2026
44	Cơ điện tử CĐ-K17A1 (Lớp CLC)	T/Sơn	MĐ01	Gia công các chi tiết bằng dụng cụ cầm tay	8	X/Nguội (D) - S							X/Nguội (D) - S	X/Nguội (D) - S						
44	Cơ điện tử CĐ-K17A1 (Lớp CLC)	T/Nghiêm	MĐ02	Phân tích mạch điện, điện tử và các phần tử	8			P.TH HTCĐT (ODA) - S	P.TH HTCĐT (ODA) - C	P.TH HTCĐT (ODA) - S					P.TH HTCĐT (ODA) - S	P.TH HTCĐT (ODA) - S	P.TH HTCĐT (ODA) - S			
45	Cơ điện tử CĐ-K17A2 (GT)	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4															
45	Cơ điện tử CĐ-K17A2 (GT)	T/Hoàn	MH 10	Dung sai và Đo lường kỹ thuật	5	X/PHAY (ODA) - S		X/PHAY (ODA) - S												
45	Cơ điện tử CĐ-K17A2 (GT)	T/Hoàn	MH 10	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30								X/PHAY (ODA) - C							Dung sai và Đo lường kỹ thuật
45	Cơ điện tử CĐ-K17A2 (GT)	T/Hoàn	MĐ 13	Thiết kế trên AutoCad	6										P.TKCK 1 (ODA) - S					
45	Cơ điện tử CĐ-K17A2 (GT)	T/H.Thiết	MH 11	MH 11-Cơ kỹ thuật	5				P.TĐCK (T1-D) - S	P.TĐCK (T1-D) - S						P.TĐCK (T1-D) - S	P.TĐCK (T1-D) - S			
45	Cơ điện tử CĐ-K17A2 (GT)	T/Toàn	MĐ 20	Thiết kế mạch điện tử	6									X/CĐT 1 (ODA) - S						
45	Cơ điện tử CĐ-K17A2 (GT)	T/Đ.Dũng	MH 08	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00								X/PHAY (ODA) - C							Vẽ kỹ thuật
46	Cơ điện tử CĐ-K17A3	T/Toàn	MĐ 17	Điện kỹ thuật	6	P.LT-PLC (ODA)- S		P.LT-PLC (ODA)- S	P.LT-PLC (ODA)- S				P.LT-PLC (ODA)- S			P.LT-PLC (ODA)- S	P.LT-PLC (ODA)- S			
46	Cơ điện tử CĐ-K17A3	C/Thu	MĐ 18	Kỹ thuật Điện tử	6									X/CĐT 2 (ODA) - S						
46	Cơ điện tử CĐ-K17A3	C/Ngọc	MĐ 19	Cảm biến đo lường và xử lý tín hiệu	6										X/CĐT 2 (ODA) - S					
46	Cơ điện tử CĐ-K17A3	T/Thiết	MH 12	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30					X/TIỆN (ODA) - C										An toàn vệ sinh lao động
47	ĐCN CĐ-K15A1	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5	Hội trường B-S							Hội trường B-C							
47	ĐCN CĐ-K15A1	C/Hồng	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4			505-S												Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
47	ĐCN CĐ-K15A1	T/M.Hùng	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4			505-S												Điều khiển lập trình cỡ nhỏ

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
47	ĐCN CĐ-K15A1	T/Trung	MĐ 28	Hệ thống SCADA	6				ROBOT-S	ROBOT-S						ROBOT-C	ROBOT-C			
47	ĐCN CĐ-K15A1	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8									ĐATN	ĐATN					
48	ĐCN CĐ-K15A2	C/Thúy	MĐ 25	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	3				405-S											
48	ĐCN CĐ-K15A2	C/Thúy	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4								405-S							Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
48	ĐCN CĐ-K15A2	C/Thương	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4								405-S							Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
48	ĐCN CĐ-K15A2	T/Trung	MĐ 28	Hệ thống SCADA	8										ROBOT-C					
48	ĐCN CĐ-K15A2	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN		ĐATN		ĐATN				ĐATN		ĐATN	ĐATN			
49	ĐCN CĐ-K15A3	T/Vui	MĐ 28	Hệ thống SCADA	8	P.TH TĐH-S							P.TH TĐH-S							
49	ĐCN CĐ-K15A3	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8			ĐATN	ĐATN	ĐATN				ĐATN	ĐATN					
50	ĐCN CĐ-K15A5	T/Khoa	MĐ 28	Hệ thống SCADA	8				P.TH TĐH-C	P.TH TĐH-C						P.TH TĐH-C	P.TH TĐH-C			
50	ĐCN CĐ-K15A5	C/H.Vân	MH 05	Tin học	5	205-S							205-C							Ghép ĐTCN K16A1
50	ĐCN CĐ-K15A5	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 30	Đồ án tốt nghiệp	8			ĐATN						ĐATN	ĐATN					
51	ĐCN CĐ-K16A1	C/Nga	MĐ 19	Trang bị điện	6				404-S	404-S						404-S				
51	ĐCN CĐ-K16A1	C/Hiền	MĐ 18	Điện tử công suất	6	505-S								506-S	406-S					
51	ĐCN CĐ-K16A1	T/Hậu	MĐ 17	Điều khiển khí nén - Thủy lực	6			P.CĐT-C												
52	ĐCN CĐ-K16A2	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 11/9/2026 đến hết ngày 10/12/2026
53	ĐCN CĐ-K16A3	T/Minh	MĐ 17	Điều khiển khí nén- thủy lực	6	P.CĐT-S		P.CĐT-S	P.CĐT-S				P.CĐT-S							
53	ĐCN CĐ-K16A3	T/Minh	MĐ 17	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00										503-C					Điều khiển khí nén- thủy lực
53	ĐCN CĐ-K16A3	T/Hậu	MĐ 17	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00										503-C					Điều khiển khí nén- thủy lực
53	ĐCN CĐ-K16A3	C/Thương	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	6					405-C				505-S						
53	ĐCN CĐ-K16A3	C/M.Anh	MH 06	Tiếng anh	5											P.LT TĐH-S	P.LT TĐH-S			
54	ĐCN CĐ-K16A4	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 25	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 11/9/2026 đến hết ngày 10/12/2026
55	ĐCN CĐ-K16A5	C/Ngọc	MĐ 17	Điều khiển khí nén - Thủy lực	6								P.TH KN-TL (T2-D) - S	P.TH KN-TL (T2-D) - S						
55	ĐCN CĐ-K16A5	C/L.Hiền	MĐ 22	Điều khiển lập trình PLC	6											505-S				
55	ĐCN CĐ-K16A5	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5										505-C		505-S			
56	ĐCN CĐ-K16A6	C/Hạnh	MH 02	Pháp luật	5				P.TV-T4-S	P.TV-T4-S			P.TV-T4-S							Ghép TMĐT K16A1
56	ĐCN CĐ-K16A6	T/Hậu	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	6											405-C				
56	ĐCN CĐ-K16A6	C/Thúy	MĐ 20	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	6			405-S						405-S	405-S					
57	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Hằng	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00	Goertek-C														Điện tử công suất
57	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	T/Hậu	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00	Goertek-C														Điện tử công suất
57	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Hằng	MĐ 20	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	6			Goertek	Goertek	Goertek			Goertek	Goertek	Goertek					
57	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Hằng	MĐ 20	Thi kết thúc môn	4												Goertek			Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
57	ĐCN CĐ-K16A7 (GT)	T/Hậu	MĐ 20	Thi kết thúc môn	4												Goertek-S			Điều khiển lập trình cỡ nhỏ
58	ĐCN CĐ-K16A8	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5	P.TV-T4-C														Ghép TĐH K16A1
58	ĐCN CĐ-K16A8	C/Ninh	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30			308-C												Tiếng anh
58	ĐCN CĐ-K16A8	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30			308-C												Tiếng anh
58	ĐCN CĐ-K16A8	T/Hậu	MĐ 17	Điều khiển khí nén- thủy lực	6				P.CĐT-C	P.CĐT-C			P.CĐT-C							
58	ĐCN CĐ-K16A8	T/Bắc	MĐ 18	Trang bị điện	6									501-S		501-S	501-S			
59	ĐCN CĐ-K17A1	T/M.Đức	MH 06	Tiếng anh	5									401-S						
59	ĐCN CĐ-K17A1	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4	TTVH-S				TTVH-S					TTVH-S					
59	ĐCN CĐ-K17A1	C/Hiền	MĐ 12	Máy điện	6								406-S				406-C			
59	ĐCN CĐ-K17A1	T/Nhung	MĐ 10	Khí cụ điện	6			304-S	304-S							304-S				
60	ĐCN CĐ-K17A2	T/Hạnh	MĐ 10	Khí cụ điện	5	501-C														

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
60	ĐCN CĐ-K17A2	T/Nhung	MĐ 10	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00					501-C										T/Hạnh - Khí cụ điện
60	ĐCN CĐ-K17A2	T/Đoàn	MĐ 10	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00					501-C										Khí cụ điện
60	ĐCN CĐ-K17A2	T/Hạnh	MĐ 12	Máy điện	6										503-S					
60	ĐCN CĐ-K17A2	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4			TTVH-S	TTVH-S				TTVH-C	TTVH-C						
60	ĐCN CĐ-K17A2	T/Hà	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30											TTVH-C				Giáo dục thể chất
60	ĐCN CĐ-K17A2	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30											TTVH-C				Giáo dục thể chất
61	ĐCN CĐ-K17A3	C/Trang	MH 06	Tiếng anh	5								505-S							
61	ĐCN CĐ-K17A3	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4				STNT-C											
61	ĐCN CĐ-K17A3	T/Hà	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00											TTVH-C				Giáo dục thể chất
61	ĐCN CĐ-K17A3	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 15h00											TTVH-C				Giáo dục thể chất
61	ĐCN CĐ-K17A3	T/M.Hùng	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6	406-S				406-S				406-S			406-S			
61	ĐCN CĐ-K17A3	C/Nga	MĐ 10	Khí cụ điện	6			404-S							404-S					
62	ĐCN CĐ-K17A4	T/M.Đức	MH 06	Tiếng anh	5				505-C						206-C	505-C				
62	ĐCN CĐ-K17A4	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4			TTVH-C		TTVH-C							TTVH-C			
62	ĐCN CĐ-K17A4	C/Nga	MĐ 10	Khí cụ điện	6	404-S							404-S	404-S						
63	ĐCN CĐ-K17A5	T/Năng	MĐ 10	Khí cụ điện	6			408-S	408-C						408-C					
63	ĐCN CĐ-K17A5	C/Trang	MH 06	Tiếng anh	5					503-C				308-S						
63	ĐCN CĐ-K17A5	T/D.Hưng	MĐ 13	Kỹ thuật điện tử	6	503-S										405-S	405-S			
64	ĐCN CĐ-K17A6	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5	501-S		104-S								P.TV-T4-S	P.TV-T4-S			
64	ĐCN CĐ-K17A6	T/Phượng	MĐ 10	Khí cụ điện	6					501-S				501-C	501-S					
64	ĐCN CĐ-K17A6	T/M.Đức	MH 06	Tiếng anh	5								408-S							
65	ĐCN CĐ-K17A7	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5				503-C	306-S			503-C	503-C		503-S				
65	ĐCN CĐ-K17A7	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5			Hội trường B-C							Hội trường B-S					
65	ĐCN CĐ-K17A7	C/L.Hiền	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00	406-C														Đo lường điện - điện tử
65	ĐCN CĐ-K17A7	T/Bắc	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00	406-C														Đo lường điện - điện tử
66	ĐCN CĐ-K17A8 (LS)	T/N.Trung	MH 06	Tiếng anh	5	307-C		307-C					504-C	504-C	507-C					
66	ĐCN CĐ-K17A8 (LS)	T/Đoàn	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00				401-C											Đo lường điện - điện tử
66	ĐCN CĐ-K17A8 (LS)	T/Nghĩa	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00				401-C											Đo lường điện - điện tử
66	ĐCN CĐ-K17A8 (LS)	C/Thúy	MĐ 10	Khí cụ điện	6					506-S						506-S	506-S			
67	ĐCN CĐ-K17A9	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4	STNT-S				STNT-S			STNT-C			STNT-C				
67	ĐCN CĐ-K17A9	T/Bắc	MĐ 10	Khí cụ điện	6			501-S	501-S											
67	ĐCN CĐ-K17A9	T/Bắc	MĐ 10	Thi kết thúc môn	4										402-S					Khí cụ điện
67	ĐCN CĐ-K17A9	T/Minh	MĐ 10	Thi kết thúc môn	4										402-S					Khí cụ điện
67	ĐCN CĐ-K17A9	C/Hạnh	MH 02	Pháp luật	5												108-C			
67	ĐCN CĐ-K17A9	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5									505-C						
68	ĐCN CĐ-K17A10 (GT)	T/H.Bắc	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00	402-C														Kỹ thuật điện tử
68	ĐCN CĐ-K17A10 (GT)	T/Diễn	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00	402-C														Kỹ thuật điện tử
68	ĐCN CĐ-K17A10 (GT)	C/Mai	MĐ 10	Khí cụ điện	6								304-S	304-S	304-S					
68	ĐCN CĐ-K17A10 (GT)	T/Dự	MH 05	Tin học	5				205-S	205-S						205-S	205-S			
69	ĐCN K42B1 (Lớp 12A9)		Văn hóa			102					102		102	102				102		
69	ĐCN K42B1 (Lớp 12A9)	T/Năng	MĐ 20	Điện tử công suất	8					408-C						406-C				
69	ĐCN K42B1 (Lớp 12A9)	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp	8			TTTN	TTTN						TTTN		TTTN			
70	ĐCN K42B2 (Lớp 12A9+12A10)		Văn hóa			102, 103					102, 103		102, 103	102, 103				102, 103		

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
70	ĐCN K42B2 (Lớp 12A9+12A10)	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp	8			TTTN	TTTN						TTTN	TTTN				
70	ĐCN K42B2 (Lớp 12A9+12A10)	T/Đăng	MH 05	Tin học	5					302-C							204-S			
71	ĐCN01-K43B1 (Lớp 11A7)		Văn hóa						102	102						102	102			
72	ĐCN01-K43B2 (Lớp 11A8)		Văn hóa						103	103						103	103			
72	ĐCN01-K43B2 (Lớp 11A8)																			
73	ĐCN02-K43B3 (Lớp 11A9)		Văn hóa						104	104						104	104			
73	ĐCN02-K43B3 (Lớp 11A9)																			
74	ĐCN02-K43B4 (Lớp 11A9)		Văn hóa						104	104						104	104			
74	ĐCN02-K43B4 (Lớp 11A9)	C/Vân	MĐ 12	Máy điện	6	304-C		304-C												
74	ĐCN02-K43B4 (Lớp 11A9)	C/Vân	MĐ 12	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00								304-C							Máy điện
74	ĐCN02-K43B4 (Lớp 11A9)	T/M.Hùng	MĐ 12	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00								304-C							Máy điện
75	ĐCN01-K44B1 (Lớp 10A16)		Văn hóa			108-C		P.TV-T4			305-S		108-C		P.TV-T4	305-C		305-S		
75	ĐCN01-K44B1 (Lớp 10A16)	C/Hiền	MĐ 12	Máy điện	6				406-S											
76	ĐCN01-K44B2 (Lớp 10A16, 10A17)		Văn hóa			108-C 306-C		P.TV-T4 306-C			305-S 307		108-C 306-C		P.TV-T4 306-C	306		305-S 307		
76	ĐCN01-K44B2 (Lớp 10A16, 10A17)	C/Nga	MĐ 10	Thi kết thúc môn	4												404-S			C/Nga - Khí cụ điện
76	ĐCN01-K44B2 (Lớp 10A16, 10A17)	T/Đăng	MĐ 10	Thi kết thúc môn	4												404-S			Khí cụ điện
77	ĐTCN CĐ-K15A1	T/Vui	MĐ 08	Cấu hình và lập trình cho hệ thống tự động hóa	8			P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S				P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S			
78	ĐTCN CĐ-K15A2	C/Thu 87	MĐ 25	Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8	301-C		301-C	301-C						301-S	301-S	301-S			
78	ĐTCN CĐ-K15A2	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 29	Đồ án tốt nghiệp	8					ĐATN			ĐATN	ĐATN						
79	ĐTCN CĐ-K15A3	T/Hậu	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00									107-C						T/Huấn - Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử
79	ĐTCN CĐ-K15A3	T/Trung	MĐ 25	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00									107-C						Lắp đặt bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử
79	ĐTCN CĐ-K15A3	T/Trung	MĐ 26	Hệ thống SCADA	8	ROBOT-S		ROBOT-S					ROBOT-C							
79	ĐTCN CĐ-K15A3	T/Huấn	MĐ 22	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	8											407-C	407-C			
79	ĐTCN CĐ-K15A3	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 29	Đồ án tốt nghiệp	8				ĐATN	ĐATN					ĐATN					
80	ĐTCN CĐ-K15A4	T/Khoa	MĐ 26	Hệ thống SCADA	8			P.TH TĐH-C					P.TH TĐH-C	P.TH TĐH-C	P.TH TĐH-C					
80	ĐTCN CĐ-K15A4	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 29	Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN			ĐATN	ĐATN						ĐATN	ĐATN			
82	ĐTCN CĐ-K16A1	T/Vui	MĐ 08	Cấu hình và lập trình cho hệ thống tự động hóa	8			P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S				P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S	P.TH TĐH-S			
82	ĐTCN CĐ-K16A1	C/H.Vân	MH 05	Tin học	5	205-S							205-C							Ghép ĐCN K15A5
83	ĐTCN CĐ-K16A2	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 26	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 11/9/2026 đến hết ngày 10/12/2026
84	ĐTCN CĐ-K16A3	T/Hải	MH 06	Tiếng anh	5	308-S									308-S	X/TIỆN (ODA) - S				Ghép CGKL K16A1
84	ĐTCN CĐ-K16A3	C/Quyên	MĐ 19	Kỹ thuật cảm biến	6			503-S	503-S	503-S			503-S	503-S						
84	ĐTCN CĐ-K16A3	T/H.Bắc	MĐ 16	Lắp ráp và đóng gói mạch điện tử	6												507-S			
85	ĐTCN CĐ-K16A4	T/Diễn	MĐ 14	Thi kết thúc môn	4	508-S														Kỹ thuật xung - số
85	ĐTCN CĐ-K16A4	T/H.Bắc	MĐ 14	Thi kết thúc môn	4	508-S														Kỹ thuật xung - số
85	ĐTCN CĐ-K16A4	C/Thu	MĐ 20	Điều khiển điện khí nén	6										P.TH KN-TL (T2-D) - S	P.TH KN-TL (T2-D) - S	P.TH KN-TL (T2-D) - S			
85	ĐTCN CĐ-K16A4	T/Khuê	MĐ 07	Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên	6				505-S				506-S							
85	ĐTCN CĐ-K16A4	C/Thương	MĐ 19	Kỹ thuật cảm biến	5			405-C												
85	ĐTCN CĐ-K16A4	T/D.Hưng	MĐ 19	Thi kết thúc môn	4					405-S										C/Thương - Kỹ thuật cảm biến
85	ĐTCN CĐ-K16A4	T/Minh	MĐ 19	Thi kết thúc môn	4					405-S										Kỹ thuật cảm biến
86	ĐTCN CĐ-K16A5	C/Thảo	MĐ 19	Kỹ thuật cảm biến	6	405-C			405-C				405-C	405-C						
86	ĐTCN CĐ-K16A5	C/Sử	MĐ 22	Điều khiển lập trình PLC	6			403-S									403-S			
86	ĐTCN CĐ-K16A5	T/H.Bắc	MĐ 15	Thiết kế mạch điện tử	6					507-S					507-S	507-S				
87	ĐTCN CĐ-K17A1 (Chất lượng cao)	T/Hạnh	MĐ 02	Lắp đặt hệ thống cung cấp điện	8			502-S	502-S	502-S			502-S	502-S		502-S	502-S			

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
87	ĐTCN CĐ-K17A1 (Chất lượng cao)	T/Vui	MĐ 04	Kỹ thuật điều khiển và hệ thống công nghệ thông tin cơ bản	8															
87	ĐTCN CĐ-K17A1 (Chất lượng cao)	T/Trung	MĐ 01	Kỹ thuật điện cơ bản	8															
87	ĐTCN CĐ-K17A1 (Chất lượng cao)	C/Quyên	MĐ 01	Kỹ thuật điện cơ bản	8	506-S									506-S					
88	ĐTCN CĐ-K17A2	T/Huề	MĐ 12	Máy điện	6	504-C				402-C				402-C						
88	ĐTCN CĐ-K17A2	C/Thương	MĐ 13	Kỹ thuật mạch điện tử	6				504-S						504-C					
88	ĐTCN CĐ-K17A2	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5			504-S					505-C			Hội trường B-S	Hội trường B-S			
89	ĐTCN CĐ-K17A3	T/V.Thực	MH 11	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30												308-C			Vật liệu điện tử và linh kiện
89	ĐTCN CĐ-K17A3	T/Diễn	MH 11	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30												308-C			Vật liệu điện tử và linh kiện
89	ĐTCN CĐ-K17A3	C/Thu	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	5	P.TH HTCĐT (ODA) - S														
89	ĐTCN CĐ-K17A3	C/Thu	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4				P.TH HTCĐT (ODA) - S											Đo lường điện - điện tử
89	ĐTCN CĐ-K17A3	T/Đoàn	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4				P.TH HTCĐT (ODA) - S											Đo lường điện - điện tử
89	ĐTCN CĐ-K17A3	C/Hạnh	MH 02	Pháp luật	5											408-C				
89	ĐTCN CĐ-K17A3	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4					STNT-C					STNT-C					
89	ĐTCN CĐ-K17A3	T/Hải	MH 06	Tiếng anh	5			207-S					305-S	305-S						
90	ĐTCN CĐ-K17A4 (Goertek+LuxShare)	T/Bắc	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4	304-S														Đo lường điện - điện tử
90	ĐTCN CĐ-K17A4 (Goertek+LuxShare)	T/Hậu	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4	304-S														Đo lường điện - điện tử
90	ĐTCN CĐ-K17A4 (Goertek+LuxShare)	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	5				302-S	302-S						Trực tuyến	302-C			
90	ĐTCN CĐ-K17A4 (Goertek+LuxShare)	T/Đoàn	MH 08	Kỹ thuật điện	5			106-S					306-S	306-S	306-S					
91	ĐTCN K42B1 (Lớp 12A10+12A11)		Văn hóa			103, 104					103, 104		103, 104	103, 104				103, 104		
91	ĐTCN K42B1 (Lớp 12A10+12A11)	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 23	Thực tập tốt nghiệp	8											TTTN	TTTN			
91	ĐTCN K42B1 (Lớp 12A10+12A11)	T/D.Hưng	MĐ 15	Chế tạo mạch in và hàn linh kiện	8			507-C	507-C											
91	ĐTCN K42B1 (Lớp 12A10+12A11)	T/D.Hưng	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4										502-S					Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
91	ĐTCN K42B1 (Lớp 12A10+12A11)	T/Hậu	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4										502-S					Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
91	ĐTCN K42B1 (Lớp 12A10+12A11)	C/Ngọc	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4					P.TH KN-TL (T2-D) - S										Điều khiển điện khí nén
91	ĐTCN K42B1 (Lớp 12A10+12A11)	C/Hồng	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4					P.TH KN-TL (T2-D) - S										Điều khiển điện khí nén
92	ĐTCN K42B2 (Lớp 12A11)		Văn hóa			104					104		104	104				104		
92	ĐTCN K42B2 (Lớp 12A11)	T/D.Hưng	MĐ 15	Chế tạo mạch in và hàn linh kiện	5					507-C										
92	ĐTCN K42B2 (Lớp 12A11)	T/D.Hưng	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00										502-C					Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
92	ĐTCN K42B2 (Lớp 12A11)	T/Diễn	MĐ 15	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00										502-C					Chế tạo mạch in và hàn linh kiện
92	ĐTCN K42B2 (Lớp 12A11)	C/Thu	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00				P.TH KN-TL (T2-D) - C											Điều khiển điện khí nén
92	ĐTCN K42B2 (Lớp 12A11)	C/Ngọc	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00				P.TH KN-TL (T2-D) - C											Điều khiển điện khí nén
92	ĐTCN K42B2 (Lớp 12A11)	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 23	Thực tập tốt nghiệp	8			TTTN								TTTN	TTTN			
93	ĐTCN K42B3 (Lớp 12A11)		Văn hóa			104					104		104	104				104		
93	ĐTCN K42B3 (Lớp 12A11)	T/D.Anh	MH 05	Tin học	5			302-C												
93	ĐTCN K42B3 (Lớp 12A11)	T/D.Anh	MH 05	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30											302-C				Tin học
93	ĐTCN K42B3 (Lớp 12A11)	C/H.Vân	MH 05	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30											302-C				Tin học
93	ĐTCN K42B3 (Lớp 12A11)	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 23	Thực tập tốt nghiệp	8				TTTN	TTTN					TTTN		TTTN			
94	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 11A10)		Văn hóa						105	105						105	105			
94	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 11A10)	T/M.Đức	MH 06	Tiếng anh	5	403-C		403-C												
94	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 11A10)	T/M.Đức	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30									403-C						Tiếng anh
94	ĐTCN01 - K43B1 (Lớp 11A10)	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30									403-C						Tiếng anh
95	ĐTCN01 - K43B2 (Lớp 11A11)		Văn hóa						106	106						106	106			
95	ĐTCN01 - K43B2 (Lớp 11A11)	T/Nghiêm	MĐ 17	Điện tử công suất	6								406-C	406-C						

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
96	ĐTCN01 - K43B3 (Lớp 11A11)		Văn hóa						106	106						106	106			
96	ĐTCN01 - K43B3 (Lớp 11A11)																			
97	ĐTCN01 - K44B1 (Lớp 10A18)		Văn hóa			308-C		105			P.TV-T4-C		308-C		105	306		P.TV-T4-C		
97	ĐTCN01 - K44B1 (Lớp 10A18)	T/N.Trung	MH 06	Tiếng anh	5					307-C										
97	ĐTCN01 - K44B1 (Lớp 10A18)	T/D.Anh	MH 05	Tin học	5												302-S			
98	ĐTCN01 - K44B2 (Lớp 10A17, 10A18)		Văn hóa			306-C 308-C		306-C 105			307 P.TV-T4-C		306-C 308-C		306-C 105	306		307 P.TV-T4-C		
98	ĐTCN01 - K44B2 (Lớp 10A17, 10A18)	T/Bắc	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6					304-C										
98	ĐTCN01 - K44B2 (Lớp 10A17, 10A18)	T/N.Trung	MH 06	Tiếng anh	5				307-C								507-C			
99	ĐCN LT25-K7	Khoa Điện-Điện tử		Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP	DP	DP	DP	DP			DP	DP	DP	DP	DP			
100	ĐTCN LT25-K7	Khoa Điện-Điện tử		Dự phòng học lại, thi lại, học bổ sung		DP	DP	DP	DP	DP			DP	DP	DP	DP	DP			
101	HÀN K42G			Văn hóa				VH	VH	VH				VH	VH	VH	VH			
101	HÀN K42G	T/Hoàng	MĐ 20	Hàn TIG nâng cao	6	GB-S						GB-S	GB-S					GB-S	GB-S	
101	HÀN K42G	T/Sơn	MĐ 22	Hàn ống công nghệ cao	2						GB-S									
101	HÀN K42G	T/Sơn	MĐ 22	Thi kết thúc môn	4						GB-S									Hàn ống công nghệ cao
102	KTCBMA K42B1 (Lớp 12A12+12A13)		Văn hóa			105, 106					105, 106		105, 106	105, 106				105, 106		
102	KTCBMA K42B1 (Lớp 12A12+12A13)	T/Đăng	MH 05	Tin học	5															Ghép KTCNMA K42B2
103	KTCBMA K42B2 (Lớp 12A12+12A13)		Văn hóa			105, 106	105, 106				105, 106		105, 106	105, 106				105, 106		
103	KTCBMA K42B2 (Lớp 12A12+12A13)	T/Đăng	MH 05	Tin học	5															Ghép KTCNMA K42B1
104	KTCBMA K43B (Lớp 11A12)		Văn hóa						206	206						206	206			
104	KTCBMA K43B (Lớp 11A12)	C/P.Nga	MĐ 21	Trang trí cắm hoa	6			101-C					101-C							
104	KTCBMA K43B (Lớp 11A12)	C/H.Nga	MĐ 20	Chế biến món ăn Âu	6	101-S								101-S	101-S					
105	KTCBMA K44B (Lớp 10A21)		Văn hóa					108	305-C	305-C	101				108	305-C	305-C	101		
105	KTCBMA K44B (Lớp 10A21)	C/Ngân	MH 12	Thi kết thúc môn	2	108-S														Tổng quan du lịch và khách sạn
105	KTCBMA K44B (Lớp 10A21)	C/P.Nga	MH 12	Thi kết thúc môn	2	108-S														Tổng quan du lịch và khách sạn
105	KTCBMA K44B (Lớp 10A21)	C/P.Nga	MH14	Hạch toán định mức	5									101-C						
105	KTCBMA K44B (Lớp 10A21)	C/Ngân	MĐ15	Xây dựng thực đơn	6								101-S							
106	KTDN CĐ-K15A1	K.KH-KT-CNTT	MĐ 29	Khóa luận tốt nghiệp	8															
106	KTDN CĐ-K15A1	K.KH-KT-CNTT	MĐ 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 09/11/2026 đến hết ngày 31/12/2026
107	KTDN CĐ-K15A2	K.KH-KT-CNTT	MĐ 29	Khóa luận tốt nghiệp	8															
107	KTDN CĐ-K15A2	K.KH-KT-CNTT	MĐ 28	Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 09/11/2026 đến hết ngày 31/12/2026
108	KTDN CĐ-K16A1	C/Tâm	MH 01	Thi kết thúc môn	2				Hội trường B-C											Giáo dục chính trị - Ghép KTDN K16A2
108	KTDN CĐ-K16A1	C/Hân	MH 01	Thi kết thúc môn	2				Hội trường B-C											Giáo dục chính trị - Ghép KTDN K16A2
108	KTDN CĐ-K16A1	C/H.Nhung	MĐ 18	Hệ thống thông tin kế toán	6					101-C						101-S	101-S			
108	KTDN CĐ-K16A1	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	5	203-S														
108	KTDN CĐ-K16A1	C/T.Huyền	MH 05	Thi kết thúc môn	2									204-S						
108	KTDN CĐ-K16A1	T/Lương	MH 05	Thi kết thúc môn	2									204-S						
108	KTDN CĐ-K16A1	C/Hiên	MH 21	Kế toán quản trị	5			206-S					108-S		206-S					
109	KTDN CĐ-K16A2	C/Tâm	MH 01	Thi kết thúc môn	2				Hội trường B-C											Giáo dục chính trị - Ghép KTDN K16A1
109	KTDN CĐ-K16A2	C/Hân	MH 01	Thi kết thúc môn	2				Hội trường B-C											Giáo dục chính trị - Ghép KTDN K16A1
109	KTDN CĐ-K16A2	C/H.Nhung	MĐ 18	Hệ thống thông tin kế toán	6									108-S						
109	KTDN CĐ-K16A2	C/Thủy	MH 19	Marketing điện tử	5	101-C											308-S			
109	KTDN CĐ-K16A2	C/Thủy	MĐ 17	Kế toán doanh nghiệp 2	6					202-S						202-S				
109	KTDN CĐ-K16A2	C/T.Huyền	MH 05	Tin học	5			302-S					302-S		Trực tuyến					

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
110	KTDN CĐ-K17A1	C/Thủy	MĐ16	Kế toán doanh nghiệp 1	6	202-S			202-S				202-S	202-S	202-S					
111	KTDN CĐ-K17A2	C/H.Nhung	MH 09	Kinh tế vi mô	5	305-C														
111	KTDN CĐ-K17A2	C/H.Nhung	MH 09	Thi kết thúc môn	2								X/OTO (T2.3-D) - C							Kinh tế vi mô
111	KTDN CĐ-K17A2	C/Thủy	MH 09	Thi kết thúc môn	2								X/OTO (T2.3-D) - C							Kinh tế vi mô
111	KTDN CĐ-K17A2	C/Tích	MH 11	Thi kết thúc môn	2					P.TV-T4-C										Nguyên lý kế toán
111	KTDN CĐ-K17A2	C/Thủy	MH 11	Thi kết thúc môn	2					P.TV-T4-C										Nguyên lý kế toán
111	KTDN CĐ-K17A2	C/Tích	MH 12	Quản trị doanh nghiệp	5				202-C					X/OTO (T2.3-D) - C						C.Hoa - Bổ sung thêm môn
111	KTDN CĐ-K17A2	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4			STNT-C							STNT-S	STNT-S				
112	KTDN CĐ-K17A3	C/H.Nhung	MH 09	Kinh tế vi mô	5			206-C					308-S							
112	KTDN CĐ-K17A3	C/Tích	MH 11	Nguyên lý kế toán	5	306-S									307-C		307-C			
112	KTDN CĐ-K17A3	C/Thủy	MH12	Quản trị doanh nghiệp	5				101-S	101-S				P.TV-T4-C		101-C				
113	KTDN01 -K43B (Lớp 11A14)		Văn hóa						208	208						208	208			
113	KTDN01 -K43B (Lớp 11A14)	C/Thủy	MH17	Marketing điện tử	5			106-C					P.TV-T4-C		106-C					
114	KTDN01-K44B (Lớp 10A22)		Văn hóa					305-C	306-C	305	108				305-C	306-C	305	108		
114	KTDN01-K44B (Lớp 10A22)	C/Huệ	MH11	Nguyên lý kế toán	5								307-C	307-C						
115	TĐHCN CĐ-K15A1	Khoa Điện-Điện tử		Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 01/10/2026 đến hết ngày 31/12/2026
116	TĐHCN CĐ-K15A2	T/Huấn C/Thu 87	MĐ 24	Thiết bị iot 4.0 trong hệ thống TĐHCN	8															Ghép TĐHCN CĐ-K15A4, TĐHCN CĐ-K15A6
116	TĐHCN CĐ-K15A2	C/Hồng	MĐ 23	Mạng truyền thông công nghiệp	8										ROBOT-S	ROBOT-S				Ghép TĐHCN CĐ-K15A4
116	TĐHCN CĐ-K15A2	Khoa Điện-Điện tử	MĐ 29	Đồ án tốt nghiệp	8															
117	TĐHCN CĐ-K15A3	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8					ĐATN					ĐATN	ĐATN				
117	TĐHCN CĐ-K15A3	T/Phượng	MĐ 26	Lắp đặt và bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8	301-S		301-S	301-S											
117	TĐHCN CĐ-K15A3	T/Phượng	MĐ 26	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00												301-C			T/Phượng - Lắp đặt và bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử
117	TĐHCN CĐ-K15A3	T/Hậu	MĐ 26	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00												301-C			Lắp đặt và bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử
117	TĐHCN CĐ-K15A3	C/Hồng	MĐ 23	Mạng truyền thông công nghiệp	8								ROBOT-S	ROBOT-S						Ghép TĐHCN CĐ-K15A2
118	TĐHCN CĐ-K15A4	T/Huấn	MĐ 24	Thiết bị iot 4.0 trong hệ thống TĐHCN	8	407-S		407-S	407-S	407-S			407-S							Ghép TĐHCN CĐ-K15A2
118	TĐHCN CĐ-K15A4	C/Hồng	MĐ 23	Mạng truyền thông công nghiệp	8										ROBOT-S	ROBOT-S				Ghép TĐHCN CĐ-K15A2
118	TĐHCN CĐ-K15A4	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8									ĐATN			ĐATN			
119	TĐHCN CĐ-K15A5	T/Khoa	MĐ 23	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00	401-C														Mạng truyền thông công nghiệp
119	TĐHCN CĐ-K15A5	C/Hồng	MĐ 23	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00	401-C														Mạng truyền thông công nghiệp
119	TĐHCN CĐ-K15A5	T/Huấn	MĐ 24	Thiết bị iot 4.0 trong hệ thống TĐHCN	8									407-S	407-S					
119	TĐHCN CĐ-K15A5	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp				ĐATN	ĐATN	ĐATN			ĐATN			ĐATN	ĐATN			
120	TĐHCN CĐ-K15A6	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8			ĐATN	ĐATN						ĐATN					
120	TĐHCN CĐ-K15A6	C/Thương	MĐ 21	Điều khiển lập trình cỡ nhỏ	8	ROBOT-C										P.CĐT-C	ROBOT-S			
120	TĐHCN CĐ-K15A6	C/Thu 87	MĐ 24	Thiết bị iot 4.0 trong hệ thống TĐHCN	8					407-C			407-C	407-C						
121	TĐHCN CĐ-K15A7	T/Phượng	MĐ 26	Lắp đặt và bảo dưỡng hệ thống cơ điện tử	8								107-C			107-S				
121	TĐHCN CĐ-K15A7	Khoa Điện-Điện tử		Đồ án tốt nghiệp	8	ĐATN		ĐATN	ĐATN	ĐATN				ĐATN	ĐATN		ĐATN			
122	TĐHCN CĐ-K16A1	C/Ninh	MH 06	Tiếng anh	5	P.TV-T4-C														Ghép ĐCN CĐ-K16A8
122	TĐHCN CĐ-K16A1	C/Ninh	MH 06	Thi kết thúc môn	2			308-C												Tiếng anh
122	TĐHCN CĐ-K16A1	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2			308-C												Tiếng anh
122	TĐHCN CĐ-K16A1	C/Sử	MĐ 18	Điều khiển lập trình PLC	6				403-S	403-S			403-S	403-S	403-S	403-S				
123	TĐHCN CĐ-K16A2	C/L.Hiền	MĐ 18	Điều khiển lập trình PLC	6										505-S					
123	TĐHCN CĐ-K16A2	T/Dự	MH 05	Tin học	5			Trực tuyến					205-S	205-S						
123	TĐHCN CĐ-K16A2	C/Hồng	MĐ 22	Xử lý ảnh công nghiệp	6				ROBOT-C								P.CĐT-C			

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
123	TĐHCN CĐ-K16A2	T/V.Thực	MĐ 07	Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên	6					401-S						401-S				
124	TĐHCN CĐ-K16A3	C/Thúy	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	5	405-S														
124	TĐHCN CĐ-K16A3	C/Thúy	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00				506-C											Kỹ thuật cảm biến
124	TĐHCN CĐ-K16A3	T/M.Hùng	MĐ 16	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00				506-C											Kỹ thuật cảm biến
124	TĐHCN CĐ-K16A3	C/L.Hiền	MĐ 18	Điều khiển lập trình PLC	6			508-S		508-S			508-S							
124	TĐHCN CĐ-K16A3	C/L.Hiền	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4												508-S			Điều khiển lập trình PLC
124	TĐHCN CĐ-K16A3	T/Phượng	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4												508-S			Điều khiển lập trình PLC
124	TĐHCN CĐ-K16A3	Khoa Điện-Điện tử		Nghỉ hè bù																
125	TĐHCN CĐ-K16A4	T/Minh	MĐ 17	Điều khiển khí nén- thủy lực	6											P.CĐT-S	P.CĐT-S			
125	TĐHCN CĐ-K16A4	T/Phước	MĐ 13	Sử dụng dụng cụ cầm tay	6				X/Người (ODA) - S	X/Người (ODA) - S			X/Người (ODA) - S	X/Người (ODA) - S	X/Người (ODA) - S					
125	TĐHCN CĐ-K16A4	C/Sử	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4	403-S														Điều khiển lập trình PLC
125	TĐHCN CĐ-K16A4	T/Khoa	MĐ 18	Thi kết thúc môn	4	403-S														Điều khiển lập trình PLC
126	TĐHCN CĐ-K16A5	T/Minh	MĐ 17	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00					P.CĐT (ODA) - C										Điều khiển khí nén- thủy lực
126	TĐHCN CĐ-K16A5	C/Hồng	MĐ 17	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00					P.CĐT (ODA) - C										Điều khiển khí nén- thủy lực
126	TĐHCN CĐ-K16A5	C/Quyên	MĐ 16	Kỹ thuật cảm biến	6											506-C	506-C			
126	TĐHCN CĐ-K16A5	T/Dũng	MĐ 07	Bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên	6			107-S	107-S				107-S	107-S	107-S					
127	TĐHCN CĐ-K16A6	C/L.Hiền	MĐ 18	Điều khiển lập trình PLC	6				508-S					508-S						
127	TĐHCN CĐ-K16A6	T/D.Anh	MH 05	Tin học (Trực tuyến qua LCMS)	3	Trực tuyến														
127	TĐHCN CĐ-K16A6	T/D.Anh	MH 05	Tin học	2	302-S														
127	TĐHCN CĐ-K16A6	T/D.Anh	MH 05	Tin học	5					205-C			Trực tuyến		302-S	302-S				
128	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	T/V.Dũng	MĐ 28	Lắp đặt vận hành hệ thống năng lượng tái tạo	6	Goertek		Goertek												
128	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	T/V.Dũng	MĐ 28	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00								Goertek-C							Lắp đặt vận hành hệ thống năng lượng tái tạo
128	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	C/Thúy	MĐ 28	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00								Goertek-C							Lắp đặt vận hành hệ thống năng lượng tái tạo
128	TĐHCN CĐ-K16A7 (GT)	T/N.Nghĩa	MĐ 20	Thiết bị và hệ thống điều khiển tự động	6				Goertek	Goertek				Goertek	Goertek	Goertek	Goertek			
129	TĐHCN CĐ-K16A8 (GT)	T/Luân	MĐ 19	Lắp đặt hệ thống cơ điện tử	6				Goertek	Goertek				Goertek	Goertek	Goertek	Goertek			
129	TĐHCN CĐ-K16A8 (GT)	T/N.Nghĩa	MĐ 22	Xử lý ảnh công nghiệp	6	Goertek		Goertek					Goertek							
130	TĐHCN CĐ-K16A9 (GT)	T/Luân	MĐ 19	Lắp đặt hệ thống cơ điện tử	6	Goertek		Goertek												
130	TĐHCN CĐ-K16A9 (GT)	T/Luân	MĐ 19	Thi kết thúc môn	4								Goertek							Lắp đặt hệ thống cơ điện tử
130	TĐHCN CĐ-K16A9 (GT)	T/V.Dũng	MĐ 19	Thi kết thúc môn	4								Goertek							Lắp đặt hệ thống cơ điện tử
130	TĐHCN CĐ-K16A9 (GT)	T/V.Dũng	MĐ 28	Lắp đặt vận hành hệ thống năng lượng tái tạo	6				Goertek	Goertek				Goertek	Goertek	Goertek	Goertek			
131	TĐHCN CĐ-K17A1	C/Ngọc	MĐ 11	Kỹ thuật điện tử	6	402-S		402-C								402-C	402-C			
131	TĐHCN CĐ-K17A1	C/Tâm	MH 01	Giáo dục chính trị	5				Hội trường B-S	Hội trường B-S			Hội trường B-S	Hội trường B-S	104-S					
132	TĐHCN CĐ-K17A2	C/T.Xuân	MH 01	Giáo dục chính trị	5				508-C	508-C				508-C		508-C	508-C			
132	TĐHCN CĐ-K17A2	C/Mai	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	5			508-C												
132	TĐHCN CĐ-K17A2	T/Bắc	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00										508-C					C/Mai - Đo lường điện - điện tử
132	TĐHCN CĐ-K17A2	T/M.Hùng	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00										508-C					Đo lường điện - điện tử
132	TĐHCN CĐ-K17A2	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5	508-C							508-C							
133	TĐHCN CĐ-K17A3	C/Phương	MH 01	Giáo dục chính trị	5										207-C	Hội trường B-C	Hội trường B-C			
133	TĐHCN CĐ-K17A3	T/Diễn	MĐ 11	Kỹ thuật điện tử	6			504-C	504-C	504-C			507-C	507-C						
134	TĐHCN CĐ-K17A4	T/Hải	MH 06	Tiếng anh	5				404-C								306-S			
134	TĐHCN CĐ-K17A4	C/Hiền	MĐ 12	Máy điện	6			406-S		406-C						407-S				
134	TĐHCN CĐ-K17A4	T/Hà	MH 03	Giáo dục thể chất	4	TTVH-C							TTVH-S	TTVH-S						
135	TĐHCN CĐ-K17A5	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4	TTVH-S		TTVH-S					TTVH-S	TTVH-S						

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
135	TĐHCN CĐ-K17A5	T/Sinh	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30												TTVH-C			Giáo dục thể chất
135	TĐHCN CĐ-K17A5	T/Đức	MH 03	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30												TTVH-C			Giáo dục thể chất
135	TĐHCN CĐ-K17A5	C/Vân	MĐ 12	Máy điện	6				408-S	408-S					408-S	408-S				
136	TĐHCN CĐ-K17A6	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4			STNT-S	STNT-S				STNT-S		STNT-S					
136	TĐHCN CĐ-K17A6	T/Dũng	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6	502-S				502-C										
136	TĐHCN CĐ-K17A6	T/Dũng	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00											502-C				Đo lường điện - điện tử
136	TĐHCN CĐ-K17A6	T/Đoàn	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4 Từ 13h00											502-C				Đo lường điện - điện tử
136	TĐHCN CĐ-K17A6	C/Vân	MĐ 12	Máy điện	6									408-S			408-C			
137	TĐHCN CĐ-K17A7	C/Trang	MH 06	Tiếng anh	5	401-S		401-S	401-S						401-S	508-S	401-S			
137	TĐHCN CĐ-K17A7	C/Hân	MH 01	Giáo dục chính trị	5					308-S										
137	TĐHCN CĐ-K17A7	T/Đ.Hưng	MĐ 11	Kỹ thuật điện tử	6								507-S	507-S						
138	TĐHCN CĐ-K17A8	C/M.Anh	MH 06	Tiếng anh	5	506-C				506-C			506-C	506-C						
138	TĐHCN CĐ-K17A8	T/Huề	MĐ 12	Máy điện	6			406-C	406-C						406-C	404-C	404-C			
139	TĐHCN CĐ-K17A9	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5			506-S	506-S								504-S			
139	TĐHCN CĐ-K17A9	T/Nghĩa	MĐ 11	Kỹ thuật điện tử	6	504-S				504-S			504-S	504-S	504-S	504-S				
140	TĐHCN CĐ-K17A10 (Goertek)	T/Năng	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	6	408-S											408-S			
140	TĐHCN CĐ-K17A10 (Goertek)	C/Huyền	MH 06	Tiếng anh	5					308-C					308-C	503-C				
140	TĐHCN CĐ-K17A10 (Goertek)	T/H.Bắc	MĐ 11	Kỹ thuật điện tử	6			402-S	402-S				402-S	402-S						
141	TĐHCN CĐ-K17A11 (Goertek)	C/M.Anh	MH 06	Tiếng anh	5			507-S	507-S						307-S					
141	TĐHCN CĐ-K17A11 (Goertek)	C/Mai	MĐ 09	Đo lường điện - điện tử	5	507-S														
141	TĐHCN CĐ-K17A11 (Goertek)	C/Mai	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4					505-S										Đo lường điện - điện tử
141	TĐHCN CĐ-K17A11 (Goertek)	T/Nhung	MĐ 09	Thi kết thúc môn	4					505-S										Đo lường điện - điện tử
141	TĐHCN CĐ-K17A11 (Goertek)	C/Mai	MĐ 11	Kỹ thuật điện tử	6											402-S	402-S			
141	TĐHCN CĐ-K17A11 (Goertek)	T/Năng	MĐ 12	Máy điện	6								408-C	408-C						
142	TMĐT CĐ-K15	T/Lương	MĐ 22	Thiết kế đa phương tiện	8															
142	TMĐT CĐ-K15	K.KH-KT-CNTT	MĐ 24	Thực tập tốt nghiệp 2																Từ ngày 02/11/2026 đến hết ngày 31/12 /2026
142	TMĐT CĐ-K15	K.KH-KT-CNTT	MĐ 25	Đồ án tốt nghiệp	8															
143	TMĐT CĐ-K16A1	K.KH-KT-CNTT		Thực tập tốt nghiệp																Từ ngày 23/9/2026 đến hết ngày 23/11/2026
143	TMĐT CĐ-K16A1	C/Hạnh	MH 02	Pháp luật	5				P.TV-T4-S	P.TV-T4-S			P.TV-T4-S							Ghép ĐCN K16A6
143	TMĐT CĐ-K16A1	C/Thủy	MH 16	Tài chính doanh nghiệp	5			202-S									202-S			
143	TMĐT CĐ-K16A1	T/Đ.Anh	MĐ 19	Nghiệp vụ Logistic	6									202-C	202-C					
144	TMĐT CĐ-K16A2	T/Đ.Anh	MH17	Ứng dụng tiếng anh thương mại	5			202-C					202-C							
144	TMĐT CĐ-K16A2	T/Đ.Anh	MH17	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30											202-C				Ứng dụng tiếng anh thương mại
144	TMĐT CĐ-K16A2	C/Hoa	MH17	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30											202-C				Ứng dụng tiếng anh thương mại
144	TMĐT CĐ-K16A2	T/Lương	MH 05	Tin học	5	204-C			204-C	204-C				204-C	204-C					
145	TMĐT CĐ-K16A3	T/Quang	MĐ 13	Thiết kế đồ họa	2			204-C												
145	TMĐT CĐ-K16A3	T/Quang	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4								204-S							Thiết kế đồ họa
145	TMĐT CĐ-K16A3	T/Lương	MĐ 13	Thi kết thúc môn	4								204-S							Thiết kế đồ họa
145	TMĐT CĐ-K16A3	T/Đ.Anh	MĐ20	Marketing số	6	202-C											202-C			
145	TMĐT CĐ-K16A3	C/H.Vân	MĐ18	Thiết kế, xây dựng và quản trị website	6				205-C	202-C				205-C	205-C					
146	TMĐT CĐ-K17A1	C/Hân	MH 02	Thi kết thúc môn	2					Hội trường B-C										Pháp luật
146	TMĐT CĐ-K17A1	C/Tâm	MH 02	Thi kết thúc môn	2					Hội trường B-C										Pháp luật
146	TMĐT CĐ-K17A1	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5				307-S							307-S	307-S			

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2026 - 2027
(Từ ngày 23/11/2026 - 06/12/2026)

STT	Lớp	Giảng viên	Mã MH, MĐ	Tên MH, MĐ	Số giờ/ buổi	Tuần 15	Nghỉ lễ ngày văn hóa VN 24/11	Tuần 15					Tuần 16							Ghi chú
						Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	CN	
						23/11	24/11	25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	30/11	1/12	2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	
146	TMĐT CĐ-K17A1	C/Hoạt	MH05	Tin học	5	302-C		203-S					Trực tuyến		205-S					
147	TMĐT CĐ-K17A2	T/Sinh	MH 03	Giáo dục thể chất	4				STNT-S	STNT-S					STNT-C		STNT-S			
147	TMĐT CĐ-K17A2	T/Quang	MĐ 13	Thiết kế đồ họa	6															
147	TMĐT CĐ-K17A2	C/Tích	MH 12	Nguyên lý kế toán	5			308-S					206-C							
147	TMĐT CĐ-K17A2	T/Quang	MH 05	Tin học	5	Trực tuyến								203-S		203-S				
148	TMĐT CĐ-K17A3	T/Đức	MH 03	Giáo dục thể chất	4			STNT-C						STNT-C						
148	TMĐT CĐ-K17A3	C/H.Nhung	MH 10	Kinh tế vi mô	5				101-C						207-S					
148	TMĐT CĐ-K17A3	C/Hiên	MH 12	Nguyên lý kế toán	5					108-S						P.TV-T4-C	108-S			
148	TMĐT CĐ-K17A3	C/Hoa	MH 06	Tiếng anh	5	307-S							307-S							
149	ĐTCN LT26-K8	C/Ninh	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30					108-C										Ghép ĐCN LT26-K8
149	ĐTCN LT26-K8	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30					108-C										Ghép ĐCN LT26-K8
149	ĐTCN LT26-K8	C/Hạnh	MH 02	Pháp luật	5	P.TV-T4-S		305-S							Hội trường B-C					Ghép ĐCN LT26-K8
149	ĐTCN LT26-K8	T/Đức	MH 04	Giáo dục quốc phòng và an ninh	4									TTVH-S		TTVH-S	TTVH-S			
150	ĐCN LT26-K8	C/Ninh	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30					108-C										Tiếng anh - Ghép ĐTCN LT26-K8
150	ĐCN LT26-K8	C/Hoa	MH 06	Thi kết thúc môn	2 Từ 13h30					108-C										Tiếng anh - Ghép ĐTCN LT26-K8
150	ĐCN LT26-K8	C/Hạnh	MH 02	Pháp luật	5	P.TV-T4-S		305-S							Hội trường B-C					Ghép ĐTCN LT26-K8
150	ĐCN LT26-K8	T/Đức	MH 04	Giáo dục quốc phòng và an ninh	4									TTVH-S		TTVH-S	TTVH-S			

Ghi chú:

'- Giờ học: MH: Sáng (S) từ 7h15ph; Chiều (C) từ 12h30ph - MĐ: Sáng (S) từ 6h30ph; Chiều (C) từ 12h30ph

- Đối với môn MH 03 (GDTC): Ca Sáng (S) từ 7h15ph, Ca Chiều (C) từ 13h00ph

- Ký hiệu phòng học: Tên phòng - Ca học. Ví dụ: 102-S: Phòng 102 - Ca sáng; 102: Phòng 102 - Cả ngày; 102-C: Phòng 102 - Ca chiều)

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 11 năm 2026

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Trần Văn Thực

Nơi nhận:
- BGH;
- Các phòng, khoa liên quan;
- Website, Fanpage;
- Lưu: ĐT.